

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **183/2023/HSST**

Ngày: 21 – 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Mỹ Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hưng Quang

Ông Phạm Hồng Sơn

Thư ký phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 139/2023/HSST, ngày 06/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2023/QĐXXST-HS, ngày 13/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2023/HSST – QĐ, ngày 28/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn T**; giới tính: Nam; Sinh năm 1984 tại tỉnh Khánh Hòa.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 50 đường Q, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: Không có chỗ ở ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Nguyễn A; Mẹ: Võ Đ; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 13/12/2021 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

Ngày 17/6/2002 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngày 14/5/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 21/6/2023 bị Công an thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa khởi tố bị can về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại Công ty H: ông Lê Ngh, sinh năm 1999; Địa chỉ: khu phố 01, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 15/5/2023 Nguyễn T điều khiển xe mô tô hiệu Vespa màu trắng biển số 79N1 -651.69 đi đến cửa hàng FPT Shop Bình Thuận 2 – Công ty H đặt tại khu phố Giang Hải 03, thị trấn P, huyện Tuy Phong để hỏi mua máy lọc nước. Lúc này tại cửa hàng có Lê Ngh là nhân viên trực tiếp đón khách và tư vấn sản phẩm cho Nguyễn T. Trong quá trình tư vấn có khách hàng mới nên Nghĩa quay sang tư vấn cho khách mới, Nguyễn T ngồi đợi tại quầy tính tiền. Lợi dụng sơ hở của Nghĩa và các nhân viên khác nên Nguyễn T đã lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S23 Ultra màu xanh lục và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi 13 Lite màu đen để trên bàn của quầy thu ngân bỏ vào túi sách và lái xe mô tô chạy về thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đến ngày 16/5/2023, Nguyễn T nhờ một người tên Tuân (Không rõ nhân thân, lai lịch) bán dùm 02 chiếc điện thoại trên được số tiền 10.000.000 đồng, Nguyễn T sử dụng số tiền này để tiêu xài cá nhân.

Ngày 15/5/2023, Lê Ngh được Công ty H ủy quyền làm đơn trình báo mất tài sản và gửi đến Công an thị trấn P, huyện Tuy Phong đồng thời cung cấp 01 USB chứa dữ liệu camera an ninh tại cửa hàng thể hiện hình ảnh Nguyễn T trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra Nguyễn T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản số 59/KL – HĐĐG ngày 30/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phong, kết luận:

01 điện thoại di động hiệu Samsung S23 Ultra màu xanh lục, trị giá 27.896.000 đồng/ chiếc x 100% = 27.896.000 đồng.

01 điện thoại di động hiệu Xiaomi 13 Lite màu đen, trị giá 8.979.600 đồng/ chiếc x 100% = 8.979.600 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá: 36.875.600 đồng (Ba mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn, sáu trăm đồng).

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Tại phiên tòa Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 148/CT – VKSTP - HS, ngày 04/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 15/5/2023 tại khu phố Giang Hải 03, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, Nguyễn T đã lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung S23 Ultra màu xanh lục và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi 13 Lite màu đen tổng trị giá 36.875.600 đồng của cửa hàng FPT Shop Bình Thuận 2 – Công ty H nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo nhận biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động, bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh.

Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người đại diện theo ủy quyền của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cũng cần xem nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Trên cơ sở căn nhắc các tình tiết của vụ án và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, qua đó nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận toàn bộ.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Vespa màu trắng biển số 79N1 -651.69 bị cáo sử dụng trộm cắp tài sản, bị cáo khai là xe của người thanh

niên tên Tuấn và việc Tuấn bán tài sản trộm cắp dùm cho bị cáo, do chưa xác minh được lai lịch của người này nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn T **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng** tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai vắng mặt bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của bị hại. Báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu Hồ sơ.

Lâm Thị Mỹ Kỳ